**Phụ lục XIV**

**MẪU VĂN BẢN ĐỒNG Ý SỬ DỤNG HỒ SƠ THIẾT KẾ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2023*

 *của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**Phụ lục XVII**

**MẪU VĂN BẢN ĐỒNG Ý SỬ DỤNG HỒ SƠ THIẾT KẾ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014*

 *của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **(CƠ SỞ THIẾT KẾ)**Số:.................. |   | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc…….., ngày …./……./…… |

**VĂN BẢN ĐỒNG Ý SỬ DỤNG**

**HỒ SƠ THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO**

Kính gửi: *(Chủ phương tiện, địa chỉ)*

Căn cứ Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện cơ giới giao thông đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 03 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.

2. Thông tư số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

3. Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trường Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 08 năm 2022.

4. Thông tư số ..../2023/TT-BGTVT ngày .... tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

 Căn cứ Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo số …… ngày.…/…./…..của *(Cơ quan thẩm định thiết kế)*;

 Căn cứ hồ sơ thiết kế ký hiệu …………. của *(Cơ sở thiết kế)* và tài liệu kỹ thuật của xe cơ giới cải tạo;

*(Cơ sở thiết kế)* đồng ý cho *(chủ phương tiện)* sử dụng hồ sơ thiết kế nêu trên để tiến hành việc thi công cải tạo xe cơ giới có các đặc điểm sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Biển đăng ký | Số động cơ | Số khung | Ký hiệu thiết kế |
|  |  |  |  |  |

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | **Thông số kỹ thuật** | **Đơn vị** | **Xe cơ giới** **trước cải tạo** | **Xe cơ giới** **sau cải tạo** |
| 1 | Loại phương tiện |  |  |  |
| 2 | Kích thước bao ngoài (dài x rộng x cao) | mm |  |  |
| 3 | Chiều dài cơ sở  | mm |  |  |
| 4 | Vết bánh xe (trước/sau) | mm |  |  |
| 5 | Khối lượng bản thân | kg |  |  |
| 6 | Số người cho phép chở | người |  |  |
| 7 | Khối lượng hàng chuyên chở CPTGGT | kg |  |  |
| 8 | Khối lượng toàn bộ CPTGGT | kg |  |  |
| … | *Các thông số kỹ thuật khác của xe cơ giới có thay đổi sau cải tạo*  |  |  |  |

 *5. (Cơ sở thiết kế)* cungcấpBản sao Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế và hồ sơ thiết kế đã được thẩm định (hoặc bản in điện tử từ hệ thống dịch vụ công trực tuyến) (có xác nhận của cơ sở thiết kế) cho *(Chủ phương tiện)* kèm theo văn bản đồng ý này để làm cơ sở cho việc thi công và nghiệm thu tại đơn vị đăng kiểm xe cơ giới theo quy định.

*(Chủ phương tiện)* phải lựa chọn cơ sở cải tạo được thành lập theo quy định của pháp luật để tiến hành việc thi công theo đúng thiết kế đã được thẩm định.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như trên (để căn cứ thực hiện);- *(Tên cơ quan đã thẩm định hồ sơ thiết kế dùng chung)* (để báo cáo);- Lưu: (Cơ sở thiết kế). | **CƠ SỞ THẾT KẾ***(ký tên, đóng dấu)* |

*Ghi chú:*

 *Văn bản đồng ý này được gửi cho chủ phương tiện, đồng thời phải được gửi tới Cơ quan đã thẩm định hồ sơ thiết kế nêu trên để tổng hợp báo cáo, theo dõi và quản lý.*